1.1. Chuyên ngành ***Quản lý Tổ chức và nhân sự***

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Gợi ý tên đề tài khóa luận** |
| 1 | Những vấn đề lý luận về phát triển tổ chức hành chính nhà nước. |
| 2 | Xu hướng phát triển tổ chức hành chính nhà nước trên thế giới - bài học cho Việt Nam. |
| 3 | Những vấn đề về lý luận và thực tiễn liên quan đến các mô hình tổ chức chính phủ. |
| 4 | Những vấn đề về hiệu quả, hiệu lực của tổ chức hành chính nhà nước. |
| 5 | Tác động của môi trường tới sự phát triển Tổ chức hành chính nhà nước . |
| 6 | Những vấn đề lý luận về định biên trong cơ quan hành chính nhà nước và thực tiễn định biên trong cơ quan HCNN ở nước ta. |
| 7 | Những vấn đề lý luận về thiết kế tổ chức HCNN và việc thiết kế bộ máy HCNN ở nước ta. |
| 8 | Những vấn đề (thực tiễn, lý luận) về tổ chức bộ máy Uỷ ban nhân dân cấp xã ở nước ta hiện nay. |
| 9 | Những vấn đề (thực tiễn, lý luận) về tổ chức bộ máy Uỷ ban nhân dân cấp huyện ở nước ta hiện nay. |
| 10 | Những vấn đề (thực tiễn, lý luận) về tổ chức bộ máy Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh ở nước ta hiện nay. |
| 11 | Tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương các cấp ở nước ta hiện nay. |
| 12 | Mô hình tổ chức hệ thống hành chính nhà nước ở nước ta qua các bản hiến pháp. |
| 13 | Tổ chức Bộ máy hành chính nhà nước ở trung ương của nước ta hiện nay - thực trạng và xu hướng phát triển. |
| 14 | Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước ở địa phương ở nước ta hiện nay- thực trạng và giải pháp hoàn thiện. |
| 15 | Hội đồng nhân dân cơ quan đại diện của nhân dân tham gia vào hoạt động quan lý nhà nước ở địa phương nước ta hiện nay. |
| 16 | Những vấn đề lý luận và thực tiễn tổ chức lao động khoa học trong cơ quan HCNN. |
| 17 | Tổ chức bộ máy của Uỷ ban nhân dân cấp Tỉnh thực trạng và giải pháp. |
| 18 | Tổ chức bộ máy của Uỷ ban nhân dân cấp Huyện thực trạng và giải pháp. |
| 19 | Những vấn đề chung về QLNNL trong cơ quan. |
| 20 | Phân tích hoạt động của bộ phận quản lý nhân sự (ví dụ : Vụ Tổ chức cán bộ; Sở Nội vụ ...) trong cơ quan HCNN. |
| 21 | Hoạt động xác định nhu cầu nhân sự trong một cơ quan HCNN. |
| 22 | Hoạt động tuyển dụng công chức trong cơ quan hành chính nhà nước. |
| 23 | Đánh giá thực hiện công việc/ Đánh giá nhân sự trong cơ quan HCNN. |
| 24 | Hoạt động quản lý thời gian lao động trong một cơ quan HCNN . |
| 25 | Hoạt động khuyến khích và tạo động lực làm việc trong cơ quan HCNN. |
| 26 | Tác động của văn hoá tổ chức đối với hoạt động quản lý nguồn nhân lực trong 1 cơ quan HCNN. |
| 27 | Kế hoạch hoá nguồn nhân lực trong cơ quan HCNN. |
| 28 | Hoạt động quản lý nguồn nhân lực (tuyển dụng, đào tạo, đánh giá) dựa trên vị trí việc làm. |
| 29 | Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trong cơ quan HCNN. |
| 30 | Những vấn đề đặt ra trong đào tạo phát triển nguồn nhân lực HCNN ở Việt Nam hiện nay. |
| 31 | Phát triển chức nghiệp trong cơ quan. |
| 32 | Động lực làm việc của công chức trong cơ quan HCNN. |
| 33 | Cải cách tiền lương trong cơ quan HCNN ở Việt Nam. |
| 34 | Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý nguồn nhân lực trong cơ quan HCNN. |
| 35 | Quyền lợi và nghĩa vụ của công chức (các yếu tố ảnh hưởng, những khó khăn trong thực hiện, các điều kiện để đảm bảo quyền và nghĩa vụ được thực hiện trong thực tế ...). |
| 36 | Phân cấp trong quản lý nhân sự (một số nội dung như phân cấp trong quản lý biên chế, phân cấp trong đánh giá nhân sự, phân cấp trong tuyển dụng …). |
| 37 | Đổi mới quản lý nhân sự trong cơ quan hành chính nhà nước ở các nước trên thế giới và bài học rút ra choViệt Nam. |
| 38 | Những vấn đề về lý luận và thực tiễn liên quan đến các mô hình quản lý nhân sự. |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

1.2. Chuyên ngành ***Quản lý công***:

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Gợi ý tên đề tài khóa luận** |
| 1 | Các nguyên tắc hành chính nhà nước – đánh giá thực tiễn và các giải pháp nâng cao chất lượng vận dụng các nguyên tắc này trong hoạt động hành chính nhà nước (sinh viên lựa chọn một nguyên tắc). |
| 2 | Các lý thuyết, các mô hình hành chính nhà nước (mô hình hành chính công truyền thống, quản trị quốc gia tốt (good governance), mô hình quản lý công mới (new public management,...) và việc vận dụng vào cải cách hành chính nhà nước ở Việt Nam. |
| 3 | Tìm hiểu các mô hình tổ chức hoạt động hành chính nhà nước trong thực tiễn ở Việt Nam (mô hình "một cửa", "một cửa liên thông", "một cửa hiện đại"...) |
| 4 | Kinh nghiệm cải cách hành chính nhà nước trên thế giới (sinh viên lựa chọn vấn đề và địa bàn) và khuyến nghị vận dụng vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. |
| 5 | Các phương thức quản lý của khu vực tư (quản lý chất lượng toàn bộ, quản lý theo kết quả,...) và vận dụng vào khu vực công ở Việt Nam. |
| 6 | Kiểm soát đối với hành chính nhà nước ở Việt Nam (kiểm soát đối với hành chính nhà nước trong bối cảnh thí điểm không tổ chức HĐND quận, huyện, phường; thí điểm mô hình chính quyền đô thị; ...). |
| 7 | Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức (tuyển dụng; đào tạo, bồi dưỡng...) |
| 8 | Thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao vào khu vực công |
| 9 | Tạo động lực làm việc cho cán bộ, công chức trong khu vực công |
| 10 | Đổi mới công tác lập kế hoạch trong khu vực công |
| 11 | Đổi mới công tác quản lý nhân lực trong khu vực công |
| 12 | Xây dựng giá trị văn hóa công sở |
| 13 | Đánh giá việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở (tại một đơn vị cụ thể) |
| 14 | Đánh giá việc thực hiện Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (tại một địa bàn cụ thể) |
| 15 | Đánh giá việc thực hiện chính sách xóa đói, giảm nghèo (trên một địa bàn cụ thể) |
| 16 | Phân cấp quản lý hành chính nhà nước (trên một lĩnh vực cụ thể và trên một địa bàn cụ thể) |
| 17 | Tăng cường sự tham gia của công dân trong quản lý nhà nước |
| 18 | Quản lý chất lượng trong các cơ quan nhà nước ở Việt Nam (tại một tổ chức cụ thể) |
| 19 | Thực tiễn xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại (một tổ chức cụ thể) |
| 20 | Thực tiễn xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng toàn bộ (TQM) (tại một tổ chức công cụ thể) |
| 21 | Nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công - Thực trạng và giải pháp |
| 22 | Các yếu tố ảnh hưởng tới động cơ làm việc của công chức |
| 23 | Những yếu tố ảnh hưởng tới tâm lý của công chức trong quá trình thực thi công vụ |
| 24 | Luân chuyển công chức |
| 25 | Nâng cao chất lượng quy hoạch cán bộ |
| 26 | Nâng cao năng lực thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức (có thể lựa chọn một chức danh cụ thể) |
| 27 | Vai trò của người lãnh đạo trong việc xây dựng môi trường làm việc trong tổ chức |
| 28 | Nâng cao chất lượng tiếp dân của cán bộ, công chức |
| 29 | Thu hút nguồn nhân lực vào các cơ quan hành chính nhà nước (chọn một cơ quan cụ thể) |
| 30 | Tìm hiểu chính sách nông nghiệp dưới triều Trần |
| 31 | Công cuộc cải cách của Hồ Quý Ly vào cuối Thế kỷ XIV- đầu Thế kỷ XV và bài học cho cải cách hành chính hiện nay |
| 32 | Mô hình hành chính quân sự trong lịch sử hành chính Việt Nam – Ý nghĩa lịch sử và bài học kinh nghiệm |
| 33 | Chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ quan lại thời kỳ phong kiến |
| 34 | Chế độ thi tuyển và tiến cử quan lại trong lịch sử |
| 35 | Chế độ bảo cử quan lại trong lịch sử |
| 36 | Chính sách “Hồi tỵ” trong mô hình nhà nước phong kiến ở Việt Nam |
| 37 | Mối quan hệ giữa chính quyền trung ương và địa phương trong lịch sử |
| 38 | Những bài học kinh nghiệm từ cuộc cải cách hành chính của Chúa Trịnh Cương |
| 39 | Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước sau cải cách của Minh Mạng |
| 40 | Ảnh hưởng của Nho giáo đến nền hành chính phong kiến Việt Nam. |

1.3. Chuyên ngành ***Chính sách công***:

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Gợi ý tên đề tài khóa luận** |
| 1 | Tìm hiểu chính sách giảm nghèo |
| 2 | Tìm hiểu chính nhà ở cho người thu nhập thấp |
| 3 | Tìm hiểu chính sách an toàn giao thông |
| 4 | Tìm hiểu chính sách giảm ùn tắc giao thông ở TP Hồ Chí Minh, hoặc TP Hà Nội |
| 5 | Tìm hiểu chính sách tín dụng cho sinh viên |
| 6 | Tìm hiểu chính sách tạo việc làm cho lao động nông thôn |
| 7 | Tìm hiểu chính sách dạy nghề nông thôn |
| 8 | Tìm hiểu chính sách bảo hiểm nông nghiệp |
| 9 | Tìm hiểu chính sách nước sạch nông thôn |
| 10 | Tìm hiểu chính sách khuyến công |
| 11 | Tìm hiểu chính sách bảo hiểm y tế |
| 12 | Tìm hiểu chính sách bảo tồn văn hóa phi vật thể |
| 13 | Tìm hiểu chính sách phổ cập giáo dục |
| 14 | Tìm hiểu chính sách thu hút đầu tư |
| 15 | Chính sách thu hút lao động tại chỗ ở các khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn tỉnh….. |
| 16 | Thực hiện chính sách phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế xã hội ở tỉnh…… |
| 17 | Thực hiện chính sách dân số ở tỉnh……. |
| 18 | Thực hiện chính sách xuất khẩu lao động ở tỉnh (hoặc huyện)…... |
| 19 | Thực hiện chính sách giảm nghèo ở tỉnh (hoặc huyện)..... |
| 20 | Thực hiện chính nhà ở cho người thu nhập thấp ở tỉnh ..... |
| 21 | Thực hiện chính sách an toàn giao thông ở tỉnh ..... |
| 22 | Thực hiện chính sách giảm ùn tắc giao thông ở tỉnh… |
| 23 | Thực hiện chính sách tín dụng cho sinh viên ở tỉnh (huyện)... |
| 24 | Thực hiện chính sách tạo việc làm cho lao động nông thôn ở tỉnh (huyện)... |
| 25 | Thực hiện chính sách dạy nghề cho lao động nông thôn ở tỉnh (hoặc huyện)..... |
| 26 | Thực hiện chính sách bảo hiểm nông nghiệp ở tỉnh (huyện)... |
| 27 | Thực hiện chính sách nước sạch nông thôn ở tỉnh (huyện)... |
| 28 | Thực hiện chương trình nông thôn mới ở tỉnh (huyện, xã)... |
| 29 | Thực hiện chương trình khuyến công ở tỉnh....... |
| 30 | Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế ở tỉnh...... |
| 31 | Thực hiện chính sách bảo tồn văn hóa phi vật thể ở tỉnh .... |
| 32 | Thực hiện chính sách phổ cập giáo dục ở tỉnh (huyện).... |

1.4. Chuyên ngành ***Thanh tra***:

|  |  |
| --- | --- |
| **tt** | **Gợi ý tên đề tài khóa luận** |
| 1 | Vai trò của thanh tra nhà nước trong xây dựng nhà nước pháp quyền- Một số vấn đề lý luận và thực tế. |
| 2 | Nâng cao chất lượng (hoặc: nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động) của cơ quan thanh tra (Từ thực tế thanh tra Bộ …/tỉnh…/ thanh tra Sở…./thanh tra huyện….). |
| 3 | Pháp luật về tổ chức và hoạt động của cơ quan thanh tra (thanh tra Bộ …/tỉnh…/ thanh tra Sở…./thanh tra huyện…)- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện. |
| 4 | Tổ chức và hoạt động của một Đoàn Thanh tra xây dựng/giao thông/văn hóa/giáo dục/tài chính/tài nguyên- môi trường/y tế/nội vụ (từ thực tế huyện…/tỉnh…). |
| 5 | Thu thập, xác minh chứng cứ trong hoạt động thanh tra- Một số vấn đề lý luận và thực tế. |
| 6 | Vai trò của thẩm tra, xác minh tài liệu trong hoạt động thanh tra. |
| 7 | Vai trò của cơ quan thanh tra trong giải quyết khiếu nại hành chính (qua thực tế huyện…/tỉnh…./ bộ…/sở…). |
| 8 | Tính độc lập của cơ quan thanh tra(qua thực tế cơ quan thanh tra huyện…/tỉnh….  /bộ…/sở…)- Thực trạng và giải pháp. |
| 9 | Tổ chức, hoạt động của ban thanh tra nhân dân-(qua thực tế xã…/huyện…/tỉnh…). |
| 10 | Giao tiếp trong thanh tra - Một số vấn đề lý luận và thực tế. |
| 11 | Các yếu tố tác động đến giao tiếp trong thanh tra. |
| 12 | Tham nhũng trong quản lý hành chính nhà nước về (có thể chọn bất kỳ lĩnh vực quản lý nhà nước nào như: tham nhũng trong quản lý đất đai, xây dựng, tài chính, giao thông, văn hóa, giáo dục, y tế/ hoặc trên địa bàn một tỉnh/huyện) - Thực trạng và giải pháp. |
| 13 | Phòng, chống tham nhũng trong quản lý hành chính nhà nước (có thể chọn bất kỳ lĩnh vực quản lý nhà nước nào như: tham nhũng trong quản lý đất đai, xây dựng, tài chính, giao thông, văn hóa, giáo dục, y tế/ hoặc trên địa bàn một tỉnh/huyện)- Thực trạng và giải pháp. |
| 14 | Thẩm quyền của cơ quan thanh tra trong áp dụng các biện pháp cưỡng chế hành chính nhà nước- Một số vấn đề lý luận và thực tế. |
| 15 | Thẩm quyền xử phạt hành chính của cơ quan thanh tra trong lĩnh vực…- Thực trạng và giải pháp. |
| 16 | Pháp luật về công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện. |
| 17 | Pháp luật về quy trình thanh tra- Một số vấn đề lý luận và thực tế trên địa bàn huyện/tỉnh X. |
| 18 | Nghiệp vụ thanh tra- Một số vấn đề lý luận và thực tế. |
| 19 | Kỹ năng của thanh tra viên- Một số vấn đề lý luận và thực tế. |
| 20 | Pháp luật về thanh tra tài chính- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện. |
| 21 | Pháp luật về thanh tra văn hóa- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện. |
| 22 | Pháp luật về thanh tra xây dựng- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện. |
| 23 | Pháp luật về thanh tra lao động- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện. |
| 24 | Pháp luật về thanh tra y tế- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện. |
| 25 | Pháp luật về thanh tra giáo dục- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện. |
| 26 | Pháp luật về thanh tra giao thông- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện. |
| 27 | Pháp luật về thanh tra ngân hàng- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện. |
| 28 | Pháp luật về thanh tra tài nguyên- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện. |
| 29 | Pháp luật về thanh tra môi trường- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện. |
| 30 | Pháp luật về thanh tra nội vụ- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện. |
| 31 | Pháp luật về thanh tra nông nghiệp- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện. |
| 32 | Pháp luật về thanh tra khoa học và công nghệ- Thực trạng và một số giải pháp hoàn thiện. |
| 33 | Tổ chức và hoạt động của cơ quan thanh tra thanh tra Bộ …/tỉnh…/ thanh tra Sở…./thanh tra huyện…)- Một số vấn đề lý luận và thực tế. |
| 34 | Thanh tra trong quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh… (hoặc trên địa bàn huyện…)- Thực trạng và giải pháp. |
| 35 | Thanh tra trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh…./trên địa bàn huyện….- Thực trạng và giải pháp (có thể chọn toàn bộ mội dung thanh tra xây dựng hoặc một nội dung của thanh tra xây dựng như: thanh tra dự án đầu tư xây dựng công trình; thanh tra việc thi công xây dựng công trình; thanh tra về nhà ở và công sở v.v…). |
| 36 | Thanh tra trong lĩnh vực văn hóa trên địa bàn tỉnh…/trên địa bàn huyện…- Thực trạng và giải pháp (có thể chọn toàn bộ mội dung thanh tra văn hóa hoặc một nội dung của thanh tra văn hóa như: thanh tra hoạt động quản lý, tu bổ đền, chùa trên địa bàn huyện/tỉnh X, Thanh tra hoạt động tổ chức lễ hội trên địa bàn huyện/tỉnh X, Thanh tra ,hoạt động du lịch trên địa bàn huyện/tỉnh X, Thanh tra hoạt động kinh doanh văn hoá phẩm trên địa bàn huyện/tỉnh X, Thanh tra hoạt động quảng cáo trên địa bàn huyện/tỉnh X, Thanh tra hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hoá. |
| 37 | Thanh tra trong lĩnh vực môi trường trên địa bàn tỉnh…/trên địa bàn huyện….- Thực trạng và giải pháp. |
| 38 | Thanh tra trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh…./trên địa bàn huyện….- Thực trạng và giải pháp. |
| 39 | Thanh tra trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh…./trên địa bàn huyện….- Thực trạng và giải pháp. |
| 40 | Thanh tra trong lĩnh vực giao thông trên địa bàn tỉnh…../trên địa bàn huyện….- Thực trạng và giải pháp. |
| 41 | Thanh tra việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh… /huyện…- Thực trạng và giải pháp. |
| 42 | Thanh tra việc thực hiện pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh… /huyện…- Thực trạng và giải pháp. |
| 43 | Thanh tra việc thực hiện pháp luật về thuế trên địa bàn tỉnh… /huyện…- Thực trạng và giải pháp. |
| 44 | Vai trò của thanh tra tài chính trong việc quản lý, sử dụng vốn của nhà nước tại doanh nghiệp . |
| 45 | Giải quyết khiếu nại hành chính trên địa bàn tỉnh…./trên địa bàn huyện….- Thực trạng và giải pháp (có thể chọn giải quyết khiếu nại hành chính nói chung hoặc chọn giải quyết khiếu nại về một lĩnh vực như: khiếu nại về đất đai, khiếu nại về đền bù, giải tỏa, khiếu nại về thực hiện chính sách ưu đãi người có công, khiếu nại về xử phạt hành chính…). |
| 46 | Giải quyết tố cáo trên địa bàn tỉnh…./trên địa bàn huyện….- Thực trạng và giải pháp. |
| 47 | Xét xử hành chính ở Việt Nam hiện nay- Một số vấn đề lý luận và thực tế. |
| 48 | Đối tượng xét xử hành chính ở Việt Nam hiện nay. |
| 49 | Đạo đức công vụ trong ngành thanh tra- Một số vấn đề lý luận và thực tế. |
| 50 | Chất lượng đội ngũ thanh tra viên (qua thực tế thanh tra Bộ…/thanh tra tỉnh…./thanh tra Sở…/thanh tra huyện. |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

1.5. Chuyên ngành ***Quản lý Tài chính công***:

|  |  |
| --- | --- |
| **tt** | **Gợi ý tên đề tài khóa luận** |
| 1 | Quản lý ngân sách nhà nước ở tỉnh, thành phố, quận, huyện, xã, phường hoặc thị trấn …. |
| 2 | Quản lý thu ngân sách nhà nước ở tỉnh, thành phố (hoặc quận huyện xã, phường và thị trấn). |
| 3 | Quản lý chi ngân sách nhà nước ở tỉnh, thành phố (hoặc quận huyện xã, phường và thị trấn). |
| 4 | Quản lý chu trình ngân sách nhà nước ở tỉnh, thành phố (hoặc quận huyện xã, phường và thị trấn). |
| 5 | Phân cấp quản lý ngân sách nhà nước ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. |
| 6 | Giải pháp nâng cao hiệu quả thu thuế .( thu nhập DN, TNCN, VAT .... tại ..... |
| 7 | Quản lý phí hoặc lệ phí ở ….. |
| 8 | Quản lý các khoản thu khác của ngân sách Nhà nước |
| 9 | Kiểm soát chi đầu tư phát triển qua kho bạc nhà nước tỉnh .... ( huyện .....) |
| 10 | Kiểm soát chi thường xuyên qua kho bạc nhà nước tỉnh .... ( huyện .....) |
| 11 | Quản lý chi thường xuyên NSNN ở quận, huyện, phường, xã …. Tỉnh |
| 12 | Quản lý chi đầu tư XDCB từ NSNN ở quận, huyện, phường, xã …. Tỉnh |
| 13 | Quản lý Tài chính trong các cơ quan hành chính Nhà nước thuộc các Bộ, Ban, ngành thuộc các cơ quan TW hoặc các tỉnh, thành phố (hoặc quận huyện xã, phường và thị trấn). |
| 14 | Cơ chế quản lý Tài chính trong các cơ quan hành chính Nhà nước thuộc các Bộ, Ban, ngành thuộc các cơ quan TW hoặc các tỉnh, thành phố (hoặc quận huyện xã, phường và thị trấn). |
| 15 | Quản lý Tài chính trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các Bộ, Ban, ngành thuộc các cơ quan TW hoặc các tỉnh, thành phố (hoặc quận huyện xã, phường và thị trấn). |
| 16 | Cơ chế quản lý Tài chính trong các đơn vị sự nghiệp thuộc các Bộ, Ban, ngành thuộc các cơ quan TW hoặc các tỉnh, thành phố (hoặc quận huyện xã, phường và thị trấn). |
| 17 | Quản lý tài chính tại cơ quan X thuộc quận hoặc thành phố …. |
| 18 | Quản lý các hoạt động huy động vốn Tín dụng của Nhà nước |
| 19 | Quản lý các hoạt động sử dụng vốn Tín dụng của Nhà nước |
| 20 | Quản l ý quỹ dự trữ quốc gia |
| 21 | Quản lý quỹ bảo vệ môi trường |
| 22 | Quản lý quỹ Bảo hiểm xã hội hoặc y tế |
| 23 | Quản lý Tài sản công trong các cơ quan hành chính Nhà nước thuộc các Bộ, Ban, ngành thuộc các cơ quan TW hoặc các tỉnh, thành phố (hoặc quận huyện xã, phường và thị trấn). |
| 24 | Quản lý Tài sản công trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các Bộ, Ban, ngành thuộc các cơ quan TW hoặc các tỉnh, thành phố (hoặc quận huyện xã, phường và thị trấn). |
| 25 | Công tác Kế toán trong các cơ quan hành chính Nhà nước thuộc các Bộ, Ban, ngành thuộc các cơ quan TW hoặc các tỉnh, thành phố (hoặc quận huyện xã, phường và thị trấn). |
| 26 | Công tác Kế toán trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các Bộ, Ban, ngành thuộc các cơ quan TW hoặc các tỉnh, thành phố (hoặc quận huyện xã, phường và thị trấn). |
| 27 | Giải pháp nâng cao hiệu quả Kiểm toán ngân sách nhà nước |

1.6. Chuyên ngành ***QLNN về kinh tế***

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Gợi ý tên đề tài khóa luận** |
| 1 | QLNN đối với Hợp tác xã trên địa bàn…. |
| 2 | QLNN đối với các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn… |
| 3 | QLNN đối với các doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn…. |
| 4 | QLNN đối với các doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn… |
| 5 | QLNN đối với các khu công nghiệp trên địa bàn… |
| 6 | QLNN đối với các công ty cổ phần có vốn góp của Nhà nước trên địa bàn… |
| 7 | QLNN đối với việc thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn… |
| 8 | QLNN đối với thị trường chứng khoán từ năm … đến năm… |
| 9 | QLNN đối với các doanh nghiệp liên doanh có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn…. |
| 10 | QLNN đối với các doanh nghiệp xuất khẩu lao động trên địa bàn…. |
| 11 | QLNN đối với các doanh nghiệp công ích trên địa bàn…… |
| 12 | QLNN đối với các ngân hàng thương mại cổ phần trên địa bàn… |
| 13 | QLNN đối với các ngân hàng quốc doanh trên địa bàn…. |
| 14 | QLNN đối với thị trường lao động từ nay đến năm… |
| 15 | QLNN đối với thị trường Khoa học công nghệ từ nay đến năm …. |
| 16 | QLNN đối với kinh tế trang trại trên địa bàn… |
| 17 | QLNN đối với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn …. trong điều kiện kinh tế hội nhập |
| 18 | QLNN đối với các dự án có vốn từ ngân sách trên địa bàn… |

***Các lớp không chuyên ngành***

**1. Khoa Hành chính học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Gợi ý tên đề tài khóa luận** |
| 1 | Bộ chỉ số theo dõi đánh giá cải cách hành chính |
| 2 | Cải cách bộ máy trong cơ quan hành chính nhà nước: chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, khắc phục chồng chéo, không hiệu quả |
| 3 | Các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của UBND các cấp: tỉnh, huyện, xã |
| 4 | Xây dựng các tiêu chí đánh giá hiệu quả của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương |
| 5 | Bồi dưỡng, đào tạo, sử dụng cán bộ công chức ở các cấp hành chính |
| 6 | Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ công chức chuyên trách thực hiện công tác cải cách hành chính. |
| 7 | Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng, công chức ở các bộ ngành, địa phương, thực trạng và giải pháp. |
| 8 | Nâng cao năng lực thực thi trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước của đội ngũ cán bộ công chức cấp tỉnh, quận, huyện, xã |
| 9 | Cải cách thể chế |
| 10 | Xây dựng công cụ đánh giá tác động (tiêu chí đánh giá) thủ tục hành chính và phương pháp tính chi phí thực hiện thủ tục hành chính. |
| 11 | Khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức với sự phục vụ hành chính do cơ quan hành chính nhà nước cấp cơ sở thực hiện (hoặc với các bộ ngành):  - Trong các lĩnh vực y tế  - Giáo dục  - Công nghiệp  - Nông nghiệp  - Văn hóa  - Môi trường  - Đất đai  - Giao thông vận tải |
| 12 | Hoàn thiện hệ thống pháp luật về cải cách thủ tục hành chính trong cơ chế một cửa. |
| 13 | Cải cách chính sách tiền lương, BHXH, trợ cấp ưu đãi người có công |
| 14 | Hoàn thiện hệ thống pháp luật về quản lý hành chính nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng công khai, minh bạch, hiệu quả. |
| 15 | Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong quy trình xử lý công việc của cơ quan hành chính nhà nước, giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau, giữa nhà nước và công dân, trong lĩnh vực hoạt động dịch vụ hành chính công, dịch vụ công của đơn vị sự nghiệp công. |
| 16 | Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại tại UBND huyện, quận, xã (đánh giá hiệu quả) |
| 17 | Cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính của cơ quan quản lý hành chính nhà nước cấp quận, huyện, phường, xã. |
| 18 | Quản lý hành chính nhà nước về công sản ở các cơ quan hành chính nhà nước. |
| 19 | Đổi mới thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: hải quan, thuế. |
| 20 | Hiệu lực của quyết định hành chính nhà nước |
| 21 | Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính ở chính quyền cấp quận, huyện, xã, phường |
| 22 | Thông tin trong cải cách hành chính |
| 23 | Công tác quản lý hành chính nhà nước đối với các doanh nghiệp nhà nước đã cổ phần hóa. |
| 24 | Quản lý hành chính nhà nước về biên giới và hải đảo: công tác thông tin tuyên truyền. |
| 25 | Xây dựng các biện pháp tăng cường việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. |
| 26 | Đề xuất các hình thức tham gia có hiệu quả của nhân dân trong thực thi chính sách quản lý hành chính nhà nước. |
| 27 | Nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công ở nước ta (dịch vụ công cộng, dịch vụ hành chính công). |
| 28 | Xã hội hóa công tác môi trường |
| 29 | Đánh giá thực trạng quản lý chất lượng trong tổ chức khu vực công và đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện hoạt động này. |
| 30 | Hoàn thiện công tác thanh tra trong quản lý hành chính nhà nước ở cấp quận, huyện, xã, phường. |
| 31 | Công tác giám sát trong quản lý hành chính nhà nước. |
| 32 | Công tác giải quyết khiếu nại, khiếu kiện quyết định hành chính của cơ quan quản lý hành chính nhà nước. |
| 33 | Giải quyết xung đột, các yếu tổ ảnh hưởng đến khu vực công ở nước ta. |
| 34 | Giải quyết khiếu nại quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai. |
| 35 | Nâng cao hoạt động kiểm soát của các chủ thể đối với hành chính nhà nước |
| 36 | Tìm hiểu việc áp dụng hệ thống quản lý thực thi. |
| 37 | Thể chế và xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, môi trường, đất đai. |
| 38 | Trách nhiệm của người đứng đầu trong cơ quan quản lý hành chính nhà nước các cấp. |
| 39 | Đổi mới mô hình tổ chức bộ máy chính quyền cấp cơ sở ở Việt Nam hiện nay, lấy thực tiễn mô hình cấp phường, xã. |
|  |  |

**2. Khoa QLNN về Đô thị và Nông thôn:**

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Gợi ý tên đề tài khóa luận** |
| 1 | Quản lý quá trình đô thị hóa ở ven đô |
| 2 | Ảnh hưởng của đô thị hóa đối với khu vực ven đô |
| 3 | Các giải pháp nâng cao tính khả thi của đồ án quy hoạch xây dựng |
| 4 | Sự tham gia cộng đồng trong quy hoạch đô thị. |
| 5 | Cấp phép xây dựng và trật tự xây dựng đô thị |
| 6 | Quản lý trật tự xây dựng ở đô thị |
| 7 | Quản lý bảo tồn các di sản đô thị |
| 8 | Quản lý đất công cộng ở đô thị |
| 9 | Giảm bớt khiếu kiện trong thu hồi và đền bù thiệt hại về đất đai khi phát triển đô thị |
| 10 | Đền bù, thu hồi và giải phóng mặt bằng” trong các dự án đầu tư xây dựng phát triển đô thị |
| 11 | Nhà ở cho người thu nhập thấp và/hoặc sinh viên ở các đô thị lớn |
| 12 | Quản lý nhà ở xã hội |
| 13 | Quản lý sử dụng nhà chung cư cao tầng |
| 14 | Quản lý nhà nước về nhà ở tái định cư đô thị |
| 15 | Hạn chế phương tiện giao thông, có phải lấy tĩnh chế động sẽ đem lại kết quả |
| 16 | Thanh niên và cộng đồng tham gia chống ùn tắc giao thông ở đô thị lớn |
| 17 | Quản lý “Chất thải rắn đô thị” tại các thành phố lớn |
| 18 | Xã hội hóa dịch vụ cấp nước tại đô thị |
| 19 | Rác thải nơi công cộng ở đô thị - giải pháp ngắn hạn và lâu dài |
| 20 | Quản lý "Không gian xanh & không gian công cộng ở đô thị" |
| 21 | Bảo vệ môi trường đô thị - vai trò của nhà nước trong huy động sức mạnh cộng đồng |
| 22 | Quản lý bảo tồn và phát huy giá trị các làng nghề truyền thống trong đô thị theo hướng bền vững. |
| 23 | Giải pháp đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất canh tác trong SXNN ở một địa phương |
| 24 | Tích tụ đất đai và định hướng quản lý sử dụng đất bền vững |
| 25 | Giải pháp phát triển làng nghề tại một địa phương |
| 26 | Tín dụng nông nghiệp trong giai đoạn khủng hoảng kinh tế |
| 27 | Nông nghiệp Việt Nam và hội nhập |
| 28 | Chuỗi giá trị và thu nhập cho nông dân |
| 29 | Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến nông nghiệp Việt Nam.Thực trạng và giải pháp. |
| 30 | Giải pháp chuyển dịch cơ cấu NN và cơ cấu kinh tế nông thôn tại một địa phương |
| 31 | Nông thôn Việt Nam trước thách thức biến đổi khí hậu |
| 32 | Xóa đói giảm nghèo ở nông thôn (xã, huyện, tỉnh) |
| 33 | Thực trạng quản lý kết cấu hạ tầng nông thôn |
| 34 | QLNN về kinh tế hợp tác khu vực nông thôn. |
| 35 | Quy hoạch sử dụng đất và hạ tầng thiết yếu cho phát triển SX nông nghiệp hàng hóa |
| 36 | Quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn mới |
| 37 | Giải pháp phát triển công nghiệp ở khu vực nông thôn |
| 38 | Thực trạng và giải pháp đối với vấn đề cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường trên địa bàn nông thôn. |
| 39 | QLNN về vệ sinh môi trường khu vực nông thôn |
| 40 | Quản lý nhà nước đối với vùng kinh tế lớn |
| 41 | Quản lý nhà nước đối với vùng hành chính - kinh tế tỉnh |
| 42 | Quản lý nhà nước đối với vùng hành chính - kinh tế huyện |
| 43 | Đánh giá hiệu quả quản lý nhà nước đối với một vùng kinh tế lớn |
| 44 | Vai trò của quản lý nhà nước đối với tài nguyên không tái tạo :khoáng sản, dầu mỏ, than đá |
| 45 | Hoàn thành cơ chế chính sách phát triển năng lượng sạch (năng lượng mặt trời, gió, địa nhiệt...) |
| 46 | Thực trạng và giải pháp của quản lý nhà nước về kiểm soát phát thải các khí gây hiệu ứng nhà kính |
| 47 | Quản lý nhà nước trong xử phạt các vi phạm về môi trường |
| 48 | Đánh giá sự tham gia của cộng đồng trong tuyên truyền giáo dụ về môi trường |

**3. Gợi ý tên đề tài khóa luận của Khoa QLNN về Xã hội**

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Gợi ý tên đề tài khóa luận** |
| 1 | Tăng cường quản lý nhà nước về di sản văn hóa (…) trên địa bàn huyện … tỉnh … |
| 2 | Quản lý nhà nước về lễ hội (…) trên địa bàn huyện … tỉnh … |
| 3 | Quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn huyện … tỉnh … |
| 4 | Tăng cường quản lý nhà nước về giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện … tỉnh … |
| 5 | Một số giải pháp nâng cao y đức đối với cán bộ y tế trong giai đoạn hiện nay. |
| 6 | Tăng cường quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. |
| 7 | Giải pháp đẩy mạnh thực thi chính sách đối với người có công ở Việt Nam hiện nay (phạm vi cả nước hoặc một tỉnh/thành phố X cụ thể). |
| 8 | Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ chức phi chính phủ nước ngoài trong một lĩnh vực cụ thể (văn hóa, giáo dục, y tế, xóa đói giảm nghèo, môi trường…). |
| 9 | Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong ngành X/ của địa phương Y hiện nay. |
| 10 | Quản lý nhà nước đối với công tác xuất khẩu lao động (ở địa bàn X). |
| 11 | Giải pháp thúc đẩy mạnh thực thi chính sách dạy nghề cho lao động nông thôn hiện nay (ở một địa phương X cụ thể). |
| 12 | Giải pháp hoàn thiện chính sách tiền lương khu vực hành chính sự nghiệp. |
| 13 | Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với Tổ chức phi chính phủ ở địa bàn X. |
| 14 | Một số giải pháp thúc đẩy thực hiện chương trình xóa đói giảm nghèo tại các huyện nghèo (huyện/tỉnh X nào đó) trong giai đoạn 2015-2020. |
| 15 | Tăng cường công tác QLNN về giải quyết việc làm cho sinh viên mới tốt nghiệp ĐH |
| 16 | Vai trò của các Trung tâm GTVL trong thực thi BHTN ở Việt Nam. |
| 17 | Quản lý nhà nước đối với Phật giáo (Công giáo, Tin Lành…) tại huyện (tỉnh) (Chọn một địa phương cụ thể). |
| 18 | Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo ở tỉnh/huyện… (Chọn một địa phương cụ thể). |
| 19 | Thực trạng và giải pháp triển khai và thực hiện chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi phía bắc (hoặc chọn một địa phương cụ thể). |
| 20 | Tăng cường quản lý đối với đạo lạ trên địa bàn tỉnh … (Chộn một địa phương cụ thể). |
| 21 | Quản lý nhà nước đối với trật tự an toàn xã hội trong dịp lễ hội ở tỉnh/ huyện … (Chọn một địa phương cụ thể). |
| 22 | Quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội và quản lý giáo dục đối tượng tại cơ sở. |

**4. Trung tâm Tin học hành chính và Công nghệ thông tin**

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Gợi ý tên đề tài khóa luận** |
| 1 | Chính phủ điện tử ở Việt Nam |
| 2 | E-Learning và hướng ứng dụng |
| 3 | Thương mại điện tử và hướng ứng dụng. |
| 4 | Ứng dụng Công nghệ thông tin trong một số hoạt động của văn phòng UBND (HĐND) Quận (Huyện) …/ Tỉnh … |
| 5 | Ứng dụng Công nghệ thông tin trong Quản lý đào tạo của trường… |
| 6 | Ứng dụng Công nghệ thông tin trong các hoạt đông của các cơ quan Hành chính Nhà nước |
| 7 | Ứng dụng Công nghệ thông tin trong Hành chính doanh nghiệp |
| 8 | Công tác ứng dụng CNTT vào cải cách hành chính Nhà nước |
| 9 | Ứng dụng CNTT trong Quản lý công văn của cơ quan HCNN |
| 10 | Ứng dụng CNTT trong Quản lý tài chính của cơ quan HCNN |
| 11 | Ứng dụng CNTT trong Quản lý tài sản của cơ quan HCNN |
| 12 | Ứng dụng Công nghệ thông tin trong Quản lý hành chính theo cơ chế một cửa |
| 13 | Khai thác và sử dụng Internet trong quản lý hành chính nhà nước. |
| 14 | Mô hình hành chính điện tử tại cấp quận, huyện. |
| 15 | Ứng dụng CNTT trong hoạt động thanh tra của Sở Tư pháp … |
| 16 | Ứng dụng công nghệ thông tin tại Văn phòng UBND tỉnh, thành, huyện, thị. |
| 17 | Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhân sự |
| 18 | Văn phòng điện tử tại cơ quan B |
| 19 | Ứng dụng Chữ ký điện tử, chữ ký số tại Việt Nam |
| 20 | Dịch vụ công trực tuyến kê khai thuế điện tử ở Việt Nam. |
| 21 | Dịch vụ công trực tuyến khai báo hải quan điện tử ở Việt Nam. |
| 22 | Ứng dụng công nghệ thông tin tại bộ phận liên thông tại UBND cấp.. |
| 23 | Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức tại Bộ Nội vụ. |
| 24 | Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin tại Việt Nam trong giai đoạn hiện nay. |
| 25 | Tăng cường QLNN về nguồn nhân lực CNTT thành phố Hà Nội. |
| 26 | Ứng dụng CNTT trong triển khai dịch vụ công trực tuyến của một địa phương (tỉnh) |
| 27 | Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND một địa phương (tỉnh). |
| 28 | Ứng dụng CNTT trong quản lý trường học. |
| 29 | ERP (Enterprice Resource Plan) – Ứng dụng CNTT trong việc Quản lý nguồn lực |
| 30 | Định hướng chất lượng hoạt động tại mỗi tổ chức bằng việc Ứng dụng CNTT |
| 31 | Mối quan hệ giữa Phát triển Chính phủ điện tử và dân chủ |
| 32 | Ứng dụng ICT trong mô hình Nhà nước phục vụ |
| 33 | Phần mềm tin học phục vụ tác nghiệp hành chính tại HVHC |
| 34 | Quản lý nhà nước về thông tin |

**5. Khoa Văn bản và Công nghệ hành chính**

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Gợi ý tên đề tài khóa luận** |
| 1 | Vấn đề phân loại hệ thống văn bản quản lý nhà nước. |
| 2 | Quy trình soạn thảo và ban hành văn bản hành chính tại một cơ quan, tổ chức. |
| 3 | Quy trình soạn thảo và ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại một cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. |
| 4 | Quy trình tổ chức thực hiện văn bản quản lý nhà nước tại một cơ quan, tổ chức. |
| 5 | Phương pháp, kỹ thuật soạn thảo văn bản cá biệt (hoặc một loại văn bản cá biệt cụ thể như Chỉ thị, Quyết định ...). |
| 6 | Phương pháp và kỹ thuật soạn thảo Quy chế, Điều lệ, Nội quy. |
| 7 | Phương pháp và kỹ thuật soạn thảo văn bản hành chính thông thường (hoặc một, một số loại văn bản hành chính thông thường cụ thể như Công văn, Tờ trình, Báo cáo, thư giao dịch, Chương trình, Đề án, Kế hoạch ...) . |
| 8 | Hoàn thiện thể thức văn bản chuyên ngành của một ngành cụ thể (như ngành thuế, hải quan, ngân hàng...). |
| 9 | Chuẩn hoá một hoặc một số phương diện của ngôn ngữ (dùng từ, đặt câu, dấu câu, viết hoa...) trong văn bản của cơ quan, tổ chức. |
| 10 | Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 trong công tác soạn thảo văn bản tại một cơ quan, tổ chức. |
| 11 | Phương pháp và kỹ thuật mẫu hoá văn bản trong cơ quan quản lý nhà nước. |
| 12 | Phương pháp và kỹ thuật biên tập văn bản quản lý nhà nước (có thể lựa chọn biên tập những phương diện cụ thể như: nội dung, hình thức ... của văn bản ). |
| 13 | Kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL ở một cơ quan quản lý nhà nước. |
| 14 | Kỹ năng sử dụng tiếng Việt trong giao tiếp hành chính của cán bộ, công chức. |
| 15 | Thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật. |
| 16 | Hiệu lực của văn bản quản lý nhà nước . |
| 17 | Hoạt động lấy ý kiến đóng góp xây dựng dự thảo văn bản quản lý nhà nước. |
| 18 | Hoạt động thẩm định, thẩm tra, kiểm tra dự thảo văn bản quản lý nhà nước |
| 19 | Năng lực soạn thảo văn bản quản lý nhà nước của cơ quan, tổ chức. |
| 20 | Năng lực soạn thảo văn bản quản lý nhà nước của cán bộ, công chức. |
| 21 | Đánh giá tác động của văn bản quản lý nhà nước. |
| 22 | Các hình thức xem xét, thông qua văn bản quản lý nhà nước. |
| 23 | Chất lượng văn bản quản lý nhà nước. |
| 24 | Tính khả thi của văn bản quản lý nhà nước. |
| 25 | Đảm bảo yêu cầu về nội dung và hình thức văn bản quản lý nhà nước. |
| 26 | So sánh thể thức văn bản quản lý nhà nước với văn bản của các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội. |
| 27 | Hiệu quả quản lý của văn bản quản lý nhà nước. |
| 28 | Phong cách ngôn ngữ văn bản quản lý nhà nước. |
| 29 | Thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước hiện nay - Thực trạng và giải pháp |
| 30 | Thủ tục hành chính liên hệ tại cơ quan (....) thuận lợi, khó khăn và giải pháp khắc phục. |
| 31 | Thủ tục hành chính văn thư tại cơ quan (.....) những khó khăn, tồn tại và giải pháp khắc phục. |
| 32 | Công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại cơ quan cấp tỉnh (....) – thực trạng và giải pháp. |
| 33 | Công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại cơ quan cấp huyện (....) - Thực trạng và giải pháp. |
| 34 | Công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại cơ quan cấp xã, phường, thị trấn (....) – Thực trạng và giải pháp. |
| 35 | Công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại cơ quan cấp Bộ (....) - Thực trạng và giải pháp. |
| 36 | Cải cách thủ tục hành chính theo mô hình một cửa điện tử trong ngành (....) hiện nay – Thực trạng và giải pháp. |
| 37 | Hoàn thiện quy trình tuyển dụng công chức tại cơ quan (....) đáp ứng yêu cầu “trọng dụng nhân tài” góp phần vào công cuộc cải cách hành chính giai đoạn 2011- 2020. |
| 38 | Hoàn thiện thủ tục hành lập công sở góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp hiện đại. |
| 39 | Tìm hiểu thủ tục trưng mua quyền sử dụng đất của người dân tại cơ quan cấp tỉnh hoặc huyện (....) – những khó khăn, bất cập và giải pháp hoàn thiện. |
| 40 | Văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức tại cơ quan (....) – Những vấn đề đặt ra để hoàn thiện văn hóa công sở trong hệ thông cơ quan hành chính nhà nước hiện nay. |
| 41 | Đổi mới hoạt động văn phòng theo hệ thống quan lý chất lượng TCVN ISO 9001: 2008 tại cơ quan (...). |
| 42 | Đổi mới văn hóa lãnh đạo tại cơ quan (....) đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính trong giai đoạn 2011 – 2020. |
| 43 | Công tác lập kế hoạch, chương trình công tác tại cơ quan hành chính nhà nước (...) – Những tồn tại, hạn chế và đề xuất giải pháp. |
| 44 | Hoàn thiện quy trình đánh giá cán bộ, công chức tại cơ quan (....) đáp ứng yêu cầu xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại. |
| 45 | Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 trong công tác Quản lý văn bản tại một cơ quan, tổ chức. (có thể lựa chọn một trong các nội dung như:  46.1. Công tác văn thư:  - Công tác lập hồ sơ (có thể chọn hồ sơ công việc, hồ sơ nguyên tắc, hồ sơ nhân sự...)  - Quản lý và sử dụng con dấu trong cơ quan  - Quản lý văn bản “đến” cơ quan  - Quản lý văn bản “đi” của cơ quan  - Quản lý văn bản “Mật” trong cơ quan  46.2. Công tác lưu trữ:  - Xác định giá trị tài liệu  - Đánh giá giá trị tài liệu  - Phân loại, bổ sung tài liệu  - Bảo quản tài liệu  - Tổ chức sử dụng có hiệu quả tài liệu |
| 46 | Thực trạng văn hóa hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước hiện nay – Những đề xuất, giải pháp. |
| 47 | Thủ tục cưỡng chế hành chính của cơ quan hành chính nhà nước tại (....) hiện nay – Những bất cập và giải pháp. |
| 48 | Thực trạng việc ứng dụng mô hình một cửa điện tử tại (....) - Thuận lợi, khó khăn và giải pháp. |
| 49 | Hoàn thiện chức năng tham mưu, tổng hợp của Văn phòng tại ( .....) đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính. |
| 50 | Công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại (....) Thực trạng và giải pháp. |
| 51 | Mô hình cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại (....) – Những khó khăn và giải pháp. |
| 52 | Công tác xây dựng và triển khai thực hiện quy chế hoạt động công sở hành chính tại (.....) trong giai đoạn hiện nay – Những kiến nghị, giải pháp. |
| 53 | Công tác Quản lý văn bản trong giai đoạn hiện nay tại UBND.... thực trạng và giải pháp /có thể lựa chọn một trong các nội dung như:  47.1 . Công tác văn thư:  - Công tác lập hồ sơ (có thể chọn hồ sơ công việc, hồ sơ nguyên tắc, hồ sơ nhân sự...)  - Quản lý và sử dụng con dấu trong cơ quan  - Quản lý văn bản “đến” cơ quan  - Quản lý văn bản “đi” của cơ quan  - Quản lý văn bản “Mật” trong cơ quan  47.2. Công tác lưu trữ:  - Xác định giá trị tài liệu  - Đánh giá giá trị tài liệu  - Phân loại, bổ sung tài liệu  - Bảo quản tài liệu  - Tổ chức sử dụng có hiệu quả tài liệu |
| 54 | Văn hóa hành chính - từ lý luận đến thực tiễn tại một số cơ quan hành chính nhà nước (....) ở địa phương. |
| 55 | Văn hóa công sở tại cơ quan hành chính nhà nước (...) trong giai đoạn hiện nay - Những kiến nghị và giải pháp. |
| 56 | Đổi mới kỹ thuật điều hành công sở tại (...) đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính. |
| 57 | Đổi mới phương pháp lãnh đạo quản lý hành chính trong hoạt động điều hành công sở tại (....) đáp ứng yêu cầu của nền hành chính phục vụ công dân. |
| 58 | Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, đánh giá công việc của cơ quan hành chính nhà nước tại (...) trong giai đoạn hiện nay. |
| 59 | Công tác thống kê hành chính tại (...) – Thực trạng và giải pháp. |
| 60 | Thực trạng hoạt động giao tiếp của cán bộ, công chức tại các cơ quan hành chính nhà nước (....) hiện nay – Kiến nghị, giải pháp. |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |